

Số: /TB-BVNT

Khánh Hòa, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017, được sửa đổi, bổ sung năm 2023, 2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 770/QĐ-BVT ngày 30/5/2025 của Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận về việc phê duyệt thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ có nguyên giá dưới 200 triệu đồng/đơn vị tài sản theo hình thức bán;

Căn cứ Công văn số 2992/SYT-KHTC ngày 26/6/2025 của Sở Y tế về việc thống nhất thanh lý tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 200 triệu đồng đến dưới 2 tỷ đồng;

Căn cứ Công văn số 3441/STC-GCSĐT ngày 24/6/2025 của Sở Tài chính về việc thống nhất thanh lý máy chụp cắt lớp điện toán xoắn ốc 2 lát cắt của Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 361/2025/184 ngày 22/7/2025 của Công ty Cổ phần Thẩm định Giá Trị Việt;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-BVNT ngày 31/07/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức thanh lý tài sản công theo hình thức đấu giá.

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản thanh lý như sau:

I. TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ:

Tên đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa.

II. THÔNG TIN TÀI SẢN BÁN ĐẤU GIÁ:

1. Tên tài sản đấu giá: Tài sản bán đấu giá là các tài sản công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thanh lý với mức giá khởi điểm như sau:

1.1. PL1: Danh mục tài sản công đề nghị thanh lý có nguyên giá từ 200 triệu đến dưới 2 tỷ: Giá khởi điểm đề nghị: 12.270.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu, hai trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

1.2. PL2: Danh mục tài sản công đề nghị thanh lý có nguyên giá từ 2 tỷ trở lên: Giá khởi điểm đề nghị: 20.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng chẵn).

1.3. PL3: Danh mục tài sản công đề nghị thanh lý có nguyên giá dưới 200 triệu: Giá khởi điểm đề nghị: 14.710.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

(Đính kèm Danh mục tài sản thanh lý)

2. Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 46.980.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu, chín trăm tám mươi ngàn đồng chẵn). Giá khởi điểm trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và các loại phí, lệ phí khác (nếu có).

III. TIÊU CHÍ LỰC CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN:

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 của Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung theo khoản 36, các điểm a, b, e, i khoản 45, điểm h khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; Điều 33 và Phụ lục I Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp, cụ thể:

- Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

- Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

- Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

(Đính kèm Phụ lục I - Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản).

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN:

Thời gian nộp hồ sơ: Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày 08/10/2025 đến ngày 10/10/2025 (Trong giờ hành chính).

Địa điểm và phương thức nhận hồ sơ: Phòng Tài chính kế toán – Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận - Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa.

Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn. Không nhận hồ sơ gửi qua đường bưu điện.

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận trân trọng thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Cổng TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Trang thông tin điện tử Bệnh viện ĐK Ninh Thuận;
- Lưu: VT, TCKT (2)

GIÁM ĐỐC

Lê Huy Thạch

PHỤ LỤC I
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số /TB-BVNT ngày tháng 10 năm 2025
của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	<i>Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2.	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>10,0</i>
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>5,0</i>
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	<i>2,0</i>
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	<i>1,0</i>
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1,0</i>
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	<i>4,0</i>
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	<i>4,0</i>
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	<i>4,0</i>
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	<i>15,0</i>
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	<i>7,0</i>
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0

2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh	5,0

	<i>nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Có trụ sở chính hoặc chi nhánh đặt tại tỉnh Ninh Thuận cũ	
1.1	Có trụ sở chính hoặc chi nhánh đặt tại tỉnh Ninh Thuận cũ	Đủ điều kiện
1.2	Không có trụ sở chính hoặc chi nhánh đặt tại tỉnh Ninh Thuận cũ	Không đủ điều kiện
2.	Số lượng hợp đồng dịch vụ được ký kết từ năm 2024 đến nay, (Tài sản cùng loại là tài sản thanh lý của nhà nước). Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê số lượng các hợp đồng đấu giá tài sản đã ký kết, không tính phụ lục hoặc hợp đồng sửa đổi bổ sung (Yêu cầu photo hợp đồng chứng minh). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
2.1	Từ 10 Hợp đồng trở xuống	2,0
2.2	Trên 10 Hợp đồng	5,0
3	Đã tổ chức đấu giá thành công tài sản cùng loại (Là tài sản thanh lý) trong năm 2024 đến nay đạt tỷ lệ chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm từ 200% trở lên (Yêu cầu photo hợp đồng chứng minh).	3,0
Tổng số điểm		100